TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Giá lúa gạo hôm nay 23/7: Gạo trong nước ổn định, gạo xuất khẩu tăng

06:38 23/07/2026

Giá lúa gạo hôm nay 23/7/2026, thị trường lúa gạo nội địa vẫn duy trì ổn định, hoạt động thu mua diễn ra đều tại các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long, tạo nền tảng thuận lợi cho hoạt động xuất khẩu trong thời gian tới.

Theo cập nhật từ Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh An Giang, giá gạo nguyên liệu xuất khẩu IR 504 hôm nay dao động ở mức 9.450 - 9.550 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu CL 555 dao động ở mức 9.600 - 9.800 đồng/kg; gạo nguyên liệu OM 5451 dao động ở mức 9.300 - 9.400 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu OM 18 dao động ở mức 8.700 - 8.850 đồng/kg; gạo nguyên liệu Đài Thơm 8 dao động 9.200 - 9.400 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu OM 380 dao động ở mức 7.500 - 7.600 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu Sóc thơm dao động ở mức 7.500 - 7.600 đồng/kg.

Với phụ phẩm, giá các mặt hàng phụ phẩm dao động khoảng từ 7.900 - 8.300 đồng/kg. Hiện tấm thơm dao động ở mức 8.300 - 8.400 đồng/kg; giá cám dao động ở mức 7.900 - 8.050 đồng/kg.



Tại các chợ lẻ gạo ổn định giá so với hôm qua. Hiện gạo Nàng Nhen có giá niêm yết cao nhất 28.000 đồng/kg; gạo Hương Lài 22.000 đồng/kg; gạo thơm Thái hạt dài dao động ở mức 20.000 - 22.000 đồng/kg; gạo thơm Jasmine dao động ở mức 16.000 - 17.000 đồng/kg; gạo Nàng Hoa ở mốc 21.000 đồng/kg; giá gạo Đài thơm dao động 15.000 - 15.500 đồng/kg; gạo trắng thông dụng ở mốc 16.000 đồng/kg; giá gạo thường dao động ở mốc 13.000 - 14.000 đồng/kg; gạo Sóc thường dao động ở mốc 15.000 - 16.000 đồng/kg; gạo Sóc Thái giá 20.000 đồng/kg; gạo Nhật giá 2 2.000 đồng/kg.

Phân khúc nếp ổn định, không ghi nhận biến động so với phiên trước. Theo đó, giá nếp IR 4625 tươi ở mức 7.300 - 7.500 đồng/kg; giá nếp 3 tháng khô 9.600 - 9.700 đồng/kg.

Tương tự với mặt hàng lúa, giá lúa tươi Đài Thơm 8 hôm nay dao động ở mốc 6.850 - 7.000 đồng/kg; lúa OM 5451 (tươi) dao động mốc 6.400 - 6.500 đồng/kg; lúa tươi OM 18 dao động ở mốc 6.800 - 7.000 đồng/kg; lúa OM 34 (tươi) dao động mốc 6.100 - 6.300 đồng/kg; lúa tươi IR 50404 dao động ở mức 6.100 - 6.200 đồng/kg.

Tại các địa phương hôm nay, nhu cầu mua lúa thơm chậm, giá lúa chững. Tại Đồng Tháp, giá lúa có xu hướng giảm, thương lái hỏi mua ít. Tại An Giang, nhu cầu đầu tuần tăng nhẹ, giao dịch mua bán khởi sắc hơn, giá lúa tươi vững. Tại Cần Thơ, Cà Mau, Vĩnh Long, Tây Ninh, nông dân neo giá cao, thương lái hỏi

mua mới ít, giá lúa các loại tương đối ổn định.

Trên thị trường xuất khẩu, giá gạo xuất khẩu Việt Nam tiếp đà tăng. Theo Hiệp hội Lương thực Việt Nam (VFA), gạo Jasmine được chào bán ở mức 546 - 550 USD/tấn (tăng 2 USD/tấn); gạo thơm 5% tấm dao động trong khoảng 500 - 510 USD/tấn; gạo thơm 100% tấm dao động từ 353 - 357 USD/tấn (tăng 1 USD/tấn).

Trên thị trường thế giới, giá gạo biến động trái chiều. Cụ thể, giá gạo 5% tấm tại Thái Lan tăng 2 USD/tấn dao động 445 - 449 USD/tấn, gạo 100% tấm giảm 3 USD/tấn dao động từ 390 - 394 USD/tấn.

Tại Ấn Độ, gạo 5% tấm tăng 2 USD/ tấn dao động ở mức 361 - 365 USD/tấn, gạo 100% tấm tăng 1 USD/tấn dao động 290 - 294 USD/tấn.

Thu Trang